

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **05** /2025/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **20** tháng **01** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và cơ sở nuôi trồng thủy sản; các nội dung chi khác của chi không thường xuyên từ nguồn dịch vụ môi trường rừng tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16

tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số: 01 /TTr-SNN ngày 02 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và tổ chức nuôi trồng thủy sản hoặc liên kết với các hộ gia đình, cá nhân nuôi trồng thủy sản chi trả ủy thác thông qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai; Nội dung chi khác của chi không thường xuyên từ nguồn dịch vụ môi trường rừng tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và tổ chức nuôi trồng thủy sản hoặc liên kết với các hộ gia đình, cá nhân nuôi trồng thủy sản.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Quy định cụ thể

1. Mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và tổ chức nuôi trồng thủy sản hoặc liên kết với các hộ gia đình, cá nhân nuôi trồng thủy sản khi thực hiện chi trả ủy thác thông qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai bằng 1% (một phần trăm) tổng doanh thu thực hiện trong kỳ.

2. Nội dung chi khác của chi không thường xuyên từ nguồn kinh phí quản lý được trích lại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai.

a) Chi xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

b) Chi thực hiện các dự án điều tra rừng, kiểm kê rừng;

c) Chi xây dựng bản đồ, biên tập bản đồ phục vụ công tác bảo vệ, phát triển rừng, quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; xây dựng, điều chỉnh danh mục loại cây sinh trưởng nhanh, sinh trưởng chậm; xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật đối với các loài cây lâm nghiệp của tỉnh;

d) Xây dựng các quy định, hướng dẫn về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh;

đ) Chi thực hiện, hỗ trợ thực hiện các hoạt động để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao năng lực trong phòng cháy, chữa cháy rừng (mua sắm trang thiết bị, phần mềm, xây dựng đường băng cản lửa, đường tuần tra bảo vệ rừng,...);

3. Chi khác theo quy định tại khoản 2 Điều này đảm bảo không chi trùng với các khoản chi của ngân sách Nhà nước. Trường hợp hoạt động đã sử dụng từ nguồn chi này thì không sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trường hợp văn bản quy phạm được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản khác thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Khoản 2 Điều 4 QĐ;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CVP, PCVP2;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh Lào Cai;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC1, TH3,4, NLN1,2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh